

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI LĂNG**

Số: 883 /UBND-TH  
V/v triển khai nhập kết quả  
đánh giá công tác KSTTHC  
của cơ quan, đơn vị trên Cổng  
dịch vụ công trực tuyến tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Lăng, ngày 10 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Quyết định số 1089/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh về ban hành quy định tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, theo đó tại khoản 3, Điều 9, quy định "Định kỳ trước ngày 15 của tháng cuối quý, công chức đầu mối kiểm soát TTHC thực hiện đánh giá cơ quan, đơn vị theo Mẫu số 02 trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh", UBND huyện đề nghị Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC đơn vị mình tiến hành truy cập hệ thống một cửa điện tử, thực hiện đánh giá theo **Mẫu số 02 (đính kèm)** tại mục **Khảo sát - đánh giá cán bộ/cán bộ đánh giá cơ quan**.

Việc đánh giá hoàn thành trước ngày **15/9/2020**. Các đơn vị nhập liệu kết quả đánh giá sau thời gian trên sẽ không hiển thị kết quả Quý III của đơn vị mình trên Hệ thống.

Đề nghị UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. UBND huyện sẽ xem xét trách nhiệm các đơn vị không thực hiện đầy đủ làm ảnh hưởng đến kết quả chỉ số CCHC năm 2020 của huyện.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, liên hệ Văn phòng HĐND&UBND huyện, SĐT: 0943254455 để được hướng dẫn./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- TT HU, TT HĐND huyện (bc);
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP, PVP, CV;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



  
**Lê Đức Thịnh**

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT  
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
(Dùng cho cán bộ đầu mối Kiểm soát TTHC của các cơ quan, đơn vị đánh giá)

STT	Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Điểm tự đánh giá	Tài liệu kiểm chứng
1	<b>Thực hiện tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Một cửa</b>	2		
1.1	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ, phê duyệt kết quả đối với tối thiểu 20% số lượng thủ tục hành chính theo danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả đối với tối thiểu 50% số lượng thủ tục hành chính theo danh mục tiếp nhận của cấp huyện; Bộ phận Một cửa cấp xã tiếp nhận, xem xét, thẩm định hồ sơ, phê duyệt kết quả đối với 100% thủ tục hành chính thuộc danh mục tiếp nhận của cấp xã: <b>2 điểm</b>			Danh mục TTHC/tổng số TTHC được công bố
1.2	100% thủ tục hành chính không thuộc đối tượng quy định tại các điểm a, b khoản 5 Điều 14 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp: <b>1 điểm</b>			
1.3	Dưới 100% thủ tục hành chính không thuộc đối tượng quy định tại các điểm a, b khoản 5 Điều 14 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp: <b>0 điểm</b>			
2	<b>Công khai các thủ tục hành chính</b>	2		
2.1	Thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Một cửa được công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng cả hình thức niêm yết VÀ điện tử theo đúng quy định pháp luật về công khai thủ tục hành chính: <b>2 điểm</b>			- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo định kỳ. - Kiểm tra, theo dõi của Văn phòng UBND tỉnh
2.2	Thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Một cửa được công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng hình thức niêm yết HOẶC điện tử theo đúng quy định pháp luật về công khai thủ tục hành chính: <b>1 điểm</b>			
2.3	Thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Một cửa <b>KHÔNG</b> được công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời: <b>0 điểm</b>			
3	<b>Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân</b>	2		
3.1	Không có phản ánh, kiến nghị hoặc 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài: <b>2 điểm</b>			- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo định kỳ - Kiểm tra, theo dõi của Văn phòng UBND tỉnh
3.2	Tối thiểu từ 90% phản ánh, kiến nghị trở lên được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài: <b>1 điểm</b>			
3.3	Dưới 90% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn			

	theo quy định hoặc có phản ánh, kiến nghị kéo dài: <i>0 điểm</i>			
4	<b>Tiền độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền</b>	2		
4.1	Tối thiểu 20% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được đưa vào triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30%; và không có hồ sơ trực tuyến nào không giải quyết hoặc giải quyết quá hạn: <i>2 điểm</i>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo công tác kiểm soát TTHC theo định kỳ.</li> <li>- Kiểm tra, theo dõi của Văn phòng UBND tỉnh</li> </ul>
4.2	Có triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 15% đến dưới 30%; và không có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn: <i>1 điểm</i>			
4.3	Không triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hoặc tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt dưới 15%; hoặc có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn: <i>0 điểm</i>			

**Tổng số điểm các chỉ số:**